

Bản án số: 62/2018/HSPT

Ngày 23 - 4 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hiến

Các Thẩm phán: Ông Trần Văn Vui

Ông Nguyễn Minh Châu

Thư ký phiên tòa: bà Phạm Thị Bình, Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: ông Huỳnh Hùng Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 51/2018/HSPT ngày 13/3/2018 đối với bị cáo Nguyễn Minh T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2018/HSST ngày 02/02/2018 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Bị cáo kháng cáo: **Nguyễn Minh T**, sinh ngày 01-6-2000 tại Bà Rịa-Vũng Tàu; Hộ khẩu thường trú và Chỗ ở hiện nay: ấp T, xã L, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Không ổn định; Trình độ văn hoá: 6/12; Cha: Nguyễn Minh H; Mẹ: Nguyễn Thị Băng C

Bị bắt: 27-10-2017 – Có mặt tại phiên tòa

Người đại diện theo pháp luật của bị cáo đồng thời là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Thị Băng C, sinh năm 1977 (có mặt);

Địa chỉ: Ấp T, xã L, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

2. Ông Nguyễn Minh H, sinh năm 1976 (vắng mặt);

Địa chỉ: Khu phố T, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (*Ông H ủy quyền cho bà C tham gia tố tụng theo giấy ủy quyền ngày 25-01-2018*).

Người bào chữa:

Ông Nguyễn Thanh Hùng – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện C và Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2018/HSST ngày 02/02/2018 của Tòa án nhân dân huyện C thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 05-9-2017, Nguyễn Minh T là người không có giấy phép lái xe điều khiển xe mô tô biển số 72H1-039.92, phía sau chở anh Trần Minh D, sinh ngày 31-12-2000 lưu thông trên đường liên xã theo hướng xã Đ đi xã L. Khi đến khu vực thôn P, xã Đ, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu thì va chạm với xe mô tô biển số 72K1-3073 do anh Nguyễn Tấn Đ điều khiển lưu thông theo hướng ngược lại.

Hậu quả: Anh Trần Minh D được đưa đi cấp cứu và chết ngày 07-9-2017 tại bệnh viện B; Nguyễn Minh T và anh Nguyễn Tấn Đ bị thương; 02 xe mô tô bị hư hỏng nặng.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 256/PC54-Đ4 ngày 04-10-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kết luận: “Trần Minh D chết do chấn thương sọ não: Tụ máu dưới màng cứng, phù não, tụt – kẹt hạnh nhân tiểu não. Vật tác động gây chết là vật tày, diện tiếp xúc rộng, tác động trực tiếp vào vùng đầu cơ thể nạn nhân theo chiều từ phải qua trái” (BL số: 15).

Hiện trường của vụ tai nạn là đường liên xã thuộc địa phận thôn P, xã Đ, huyện C, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đường thẳng, mặt đường trải bê tông nhựa rộng 4,4m, không có vạch kẻ phân phần đường xe chạy riêng biệt.

Chọn cột biển báo “nhiều chỗ ngoặt nguy hiểm” (biển số 202a) làm mốc cố định, chọn mép đường bên phải hướng từ xã Đ đi xã L làm chuẩn. Xác định được các vị trí, dấu vết như sau:

Xe mô tô biển số 72K1-3073 nằm ngã nghiêng bên phải, đầu xe hướng về hướng đi xã Đ, đuôi xe hướng về hướng đi xã L. Khoảng cách từ trục bánh trước và bánh sau lần lượt đến lề chuẩn là 2.3m và 2,5m.

Xe mô tô biển số 72H1-039.92 nằm ngã nghiêng bên trái, đầu xe hướng về hướng đi xã L, đuôi xe hướng về hướng đi xã Đ. Khoảng cách từ trục bánh trước và bánh sau lần lượt đến lề chuẩn là 3,4m và 3m.

Khoảng cách giữa trục giữa xe mô tô biển số 72H1-039.92 và trục giữa xe mô tô biển số 72K1-3073 là 1,4m.

Điểm đụng được xác định cách lề chuẩn là 2,6m, cách trục giữa xe mô tô biển số 72H1-039.92 và trục giữa xe mô tô biển số 72K1-3073 lần lượt là 0,6m và 0,9m; cách cột mốc cố định là 27,5m.

Căn cứ kết quả khám nghiệm hiện trường cũng như các tài liệu chứng cứ đã thu thập, cho thấy nguyên nhân xảy ra tai nạn là do bị cáo Nguyễn Minh T (không

có giấy phép lái xe) điều khiển xe mô tô biển số 72H1-039.92, phía sau chở anh Trần Minh D không làm chủ tay lái, lấn sang trái đường nên va chạm với xe mô tô biển số 72K1-3073 do anh Nguyễn Tấn Đ điều khiển lưu thông theo chiều ngược lại; đã vi phạm khoản 9, khoản 23 Điều 8; khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ.

Về trách nhiệm dân sự:

Gia đình bị cáo Nguyễn Minh T đã bồi thường cho gia đình anh Trần Minh D số tiền 5.000.000 đồng. Hiện gia đình anh Trần Minh D yêu cầu gia đình bị cáo phải bồi thường thêm số tiền 20.000.000 đồng (BL số 82).

Anh Nguyễn Tấn Đ đã từ chối giám định tỷ lệ thương tích và định giá tài sản thiệt hại. Hiện anh Nguyễn Tấn Đ yêu cầu gia đình bị cáo bồi thường số tiền 50.000.000 đồng (BL số 87, 88, 89).

Bà Nguyễn Thị Băng C là mẹ của bị cáo đã tự nguyện bồi thường số tiền 3.000.000 đồng cho anh Nguyễn Tấn Đ (BL số 163).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2018/HSST ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện C đã quyết định:

Tuyên bố: Nguyễn Minh T phạm tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202 của Bộ luật hình sự năm 1999; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt Nguyễn Minh T 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 27-10-2017.

Án sơ thẩm cũng ghi nhận sự thỏa thuận giữa bà Nguyễn Thị Băng C và ông Nguyễn Minh H (là cha và mẹ của bị cáo) với các bị hại, đại diện của bị hại về phân trách nhiệm dân sự.

Ngày 07/02/2018, Nguyễn Minh T có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm vì xét thấy mức án của Tòa án sơ thẩm tuyên là quá nặng.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội vô ý, là người chưa thành niên. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên mức hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

Người bào chữa: Thống nhất với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, nên không có ý kiến gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh T gửi trong thời hạn quy định nên hợp lệ, được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Xét nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo:

[2.1]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 05-9-2017, Nguyễn Minh T là người không có giấy phép lái xe đã điều khiển xe mô tô biển số 72H1-039.92 chở theo anh Trần Minh D lưu thông trên đường liên xã theo hướng xã Đ đi xã L. Khi đến khu vực thôn P, xã Đ, huyện C, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu thì xảy ra tai nạn mà nguyên nhân do bị cáo không làm chủ tay lái, lấn sang trái đường nên va chạm với xe mô tô biển số 72K1-3073 do anh Nguyễn Tấn Đ điều khiển lưu thông theo chiều ngược lại. Hậu quả anh Trần Minh D tử vong vào ngày 07-9-2017 tại Bệnh viện B; anh Nguyễn Tấn Đ và bị cáo bị thương nên đã vi phạm khoản 9, khoản 23 Điều 8; khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ. Án sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo điểm a, khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999 (Không có giấy phép lái xe theo quy định) là đúng người, đúng tội.

[2.2]. Về áp dụng các tình tiết giảm nhẹ:

Án sơ thẩm đã nhận định: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội thì bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại Trần Minh D số tiền 5.000.000đồng; bồi thường thiệt hại cho bị hại là anh Nguyễn Tấn Đ số tiền 3.000.000đồng; gia đình của bị cáo thuộc diện hộ nghèo theo chuẩn quốc gia; tại phiên tòa, bị hại là anh Đ và người đại diện theo pháp luật của bị hại D xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có nhân thân tốt và từ trước đến nay đều chấp hành tốt pháp luật. Tại thời điểm phạm tội bị cáo là người chưa thành niên nên nhận thức có phần còn hạn chế.

Do đó, án sơ thẩm đã áp dụng các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91; Điều 101 của Bộ luật hình sự năm 2015 để quyết định hình phạt đối với bị cáo là phù hợp.

[2.3]. Về quyết định hình phạt:

Mặc dù án sơ thẩm đã áp dụng Điều 91 Bộ luật hình sự về nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội nhưng mức án 36 tháng tù đã tuyên là có phần nghiêm khắc. Xét các tình tiết giảm nhẹ, hoàn cảnh gia đình là hộ nghèo chuẩn quốc gia, gia đình có 05 con, bị cáo là con lớn nhất và đường lối xử lý được quy định tại Khoản 6 Điều 91 Bộ luật hình sự: “Khi xử phạt tù có thời hạn, Tòa án cho người dưới 18 tuổi phạm tội được hưởng mức án nhẹ hơn mức án áp dụng đối với người đủ 18 tuổi trở lên phạm tội tương ứng và với thời hạn thích hợp ngắn nhất”. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm hình phạt cho bị cáo.

[3]. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[4]. Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận, nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên.

Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, giảm hình phạt cho bị cáo

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt Nguyễn Minh T 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 27-10-2017.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm số 10/2018/HSST ngày 02/02/2018 của Tòa án nhân dân huyện C không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Minh T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện KSND tỉnh BR– VT;
- PV 27 Công an tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- Tòa án nhân dân huyện C;
- Viện KSND huyện C;
- Công an huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- UBND xã L, huyện Đ;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Hiến

